TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2020/HSST
Ngày: 26-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Công Trung
2/ Bà Phạm Thị Nhung

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 162/2020/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2020/QĐXXST-HS ngày 16/11/2020 đối với bị cáo:

Phạm Công D; sinh năm: 1999; tại BT; thường trú: 160/GN, xã AH, huyện BT, tỉnh BT; chỗ ở: không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Cao P và bà Đỗ Ngọc D; Anh chị em ruột: không; chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: không;

Tạm giam từ ngày: 22/7/2020 - Có mặt.

Người bị hại:

1. Anh Sầm Phi Hoàng P, sinh năm: 1990 - Vắng mặt

Địa chỉ: 915 NT, phường 14, Quận 5, Tp. H.

2. Anh Trần Thái S, sinh năm: 1978 - Vắng mặt

Địa chỉ: 48 lô J PVC, phường 7, quận 6, Tp. H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đào Thị Loan T, ngụ tại số 7/8 đường QT, phường 14, quận GV, Tp. H. vắng mặt

- Cửa hàng xe gắn máy TNL tại số 1174 TL 10, phường T, quận B , Tp. H. -Vắng mặt.

Do ông Dương Tuấn K, sinh năm: 1977; Địa chỉ: 1/74 TL 10, phường T, quận B , Tp. H làm người đại diện – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Công D là nhân viên công ty ĐTB, địa chỉ 30/6 TĐT, phường Hòa T, quận Tân P, đến tháng 6/2020 thì nghỉ việc. Trong thời gian làm việc tại đây, D biết công ty có tài sản, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên D nảy sinh ý định đột nhập vào công ty để trộm cắp tài sản. Khoảng 2 giờ 00 phút ngày 21/7/2020 Phạm Công D đi bộ đến công ty ĐTB, thì thấy phòng bảo vệ tắt đèn, nên D leo lên cửa cổng của công ty để vào sân, rồi tiếp tục leo lên tường rào và lên mái nhà phía sau khu sản xuất. Sau khi vào được bên trong khu vực xưởng sản xuất thì D vào trong văn phòng và đến bàn làm việc của anh Sầm Phi Hoàng P lục lọi, ngăn bàn trên cùng, bên phải lấy trộm số tiền 9.000.000 đồng. Sau đó D tiếp tục đến bàn làm việc của anh Trần Thái S lấy trộm số tiền 16.020.000 đồng trong ngăn bàn dài. Sau khi lấy trộm tài sản xong, D cầm tiền trên tay và mở cửa văn phòng đồng thời lấy đôi dép kẹp màu đen, có chữ Sport của anh S, rồi lên lầu để chờ bảo vệ mở cửa cuốn của kho để tẩu thoát. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh Đỗ Mạnh H là nhân viên bảo vệ, mở của cuốn của kho đi ra phía sau thì D nhanh chóng tẩu thoát.

Sau khi lấy trộm được số tiền trên, D tiêu xài cá nhân hết 5.100.000 đồng. Cùng ngày, D điều khiển xe gắn máy biển số 71K2-6875 đến cửa hàng xe gắn máy TNL tại số 1174 TL 10, phường T, quận B mua 01 xe gắn máy hiệu Yamaha, màu trắng, biển số 51R5-3271 trị giá 7.700.000 đồng, còn lại 12.220.000 đồng. Lúc này không có người chạy xe về nên D gửi lại xe gắn máy biển số 71K2-6875 cho cửa hàng, rồi điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha, biển số 51R5-3271 về nhà trọ thì gặp anh S và anh P, nêm hai người đã đưa D đến Công an phường Hòa T, quận Tân P để trình báo.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân P, Phạm Công D thừa nhận tòa bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 1747/KL-HĐĐGTS ngày 14/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Tân P kết luận: 01 đôi dép kẹp màu đen, có quai dép màu đen có chữ Sport đã qua sử dụng trị giá 2.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 12.220.000 đồng (số tiền D trộm cắp còn lại) và 01 đôi dép kẹp màu đen, có quai dép màu đen có chữ Sport D lấy trộm của anh Trần Thái S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân P đã trả lại cho anh Trần Thái S và anh S không có yêu cầu gì khác.

- 01(một) xe máy không rõ nhãn hiệu, màu nâu, biển số 71K2-6875 (D mượn của anh Lê Thanh P để đi mua xe gắn máy). Qua xác minh được biết xe gắn máy do anh Lê Văn C, ngụ tại xã VH, huyện BT, tỉnh BT, đứng tên sở hữu, nhưng đã bán lại cho một người tên T (không rõ lai lịch). Đến tháng 02/2019, anh Lê Thanh P mua lại xe trên tại một cửa hàng xe gắn máy (không rõ tên, địa chỉ) tại thị trấn BT, huyện BT, tỉnh BT. Hiện anh Lê Thanh P đã làm mất giấy tờ xe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân P đã trả lại tài sản trên cho anh Thanh P.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha, màu trắng, biển số 51R5-3271, D sử dụng tiền trộm cắp được để mua. Theo kết luận giám định số 4302/KLGĐ-X (Đ4) ngày 01/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H, xác định số máy, số khung của xe gắn máy trên không thay đổi. Qua xác minh chủ sở hữu được biết xe gắn máy trên do chị Đào Thị Loan T, ngụ tại số 7/8 đường QT, phường 14, quận GV, đứng tên sở hữu, hiện chị T đã chuyển nhà đi nơi khác, không rõ địa chỉ. Làm việc với anh Dương Tuấn K, chủ cửa hàng xe gắn máy TNL, được biết khoảng tháng 5/2020, có 01 thanh niên đến bán xe gắn máy trên cho anh K, với giá 5.500.000 đồng, có làm giấy mua bán nhưng đã bị thất lạc.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0575950, mang tên Đào Thị Loan T.

- 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu cam- đen- trắng; 01 quàn dài bằng vải màu xanh đen, có ba sọc ngang bên hông, 01 đôi dép kẹp màu đen, quai dép màu xám có chữ Sport, D mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- 01 (một) giấy bán xe của cửa hàng xe gắn máy TNL ngày 21/7/2020 có nội dung bán 01 xe gắn máy hiệu Yamaha, biển số 51R5-3271 cho Phạm Công D.

Các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 194/PNK ngày 04/08/2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân P.

Về phần dân sự: Anh Trần Thái S đã nhận lại số tiền 12.220.000 đồng, 01 đôi dép kẹp màu đen và không có yêu cầu gì khác; đối với anh Sầm Phi Hoàng P không có yêu cầu gì. Đồng thời anh P và anh S có đơn xin giảm nhẹ tình phạt cho Phạm Công D.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân P giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Công D từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù.

Tại phiên Tòa bị cáo thừa nhận sử dụng ma túy đá.

- Bị cáo Phạm Công D thống nhất với tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân P đã truy tố, không có oan sai, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 21/07/2020, Phạm Công D có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 9.000.000 đồng của anh Sầm Phi Hoàng P và số tiền 16.020.000 đồng, 01 đôi dép kẹp màu đen, trị giá 2.000 đồng của anh Trần Thái S, với tổng giá trị tài sản là 25.022.000 đồng, tại Công ty ĐTB địa chỉ 30/6 TĐT, phường Hòa T, quận Tân P. Qua xem camera anh S và anh P, phát hiện và đưa D đến Công an phường Hòa T, quận Tân P để trình báo.

Hành vi của bị cáo Phạm Công D là phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó Cáo trạng truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

Về nhân thân:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo D, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội và cho bị cáo thời gian để cai nghiện ma túy. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt do đó nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Thái S đã nhận lại số tiền 12.220.000 đồng, 01 đôi dép kẹp màu đen và không có yêu cầu gì khác; đối với anh Sầm Phi Hoàng P không có yêu cầu gì, và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, nên Tòa không xem xét thêm.

[4] Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 12.220.000 đồng (số tiền D trộm cắp còn lại) và 01 đôi dép kẹp màu đen, có quai dép màu đen có chữ Sport D lấy trộm của anh Trần Thái S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân P đã trả lại cho anh Trần Thái S và anh S không có yêu cầu gì khác. Nên Tòa không xét thêm.

- 01(một) xe máy không rõ nhãn hiệu, màu nâu, biển số 71K2-6875 (D mượn của anh Lê Thanh P để đi mua xe gắn máy). Qua xác minh được biết xe gắn máy do anh Lê Văn C, ngụ tại xã VH, huyện BT, tỉnh BT, đứng tên sở hữu, nhưng đã bán lại cho một người tên T (không rõ lai lịch). Đến tháng 02/2019, anh Lê Thanh P mua lại xe trên tại một cửa hàng xe gắn máy (không rõ tên, địa chỉ) tại thị trấn BT, huyện BT, tỉnh BT. Hiện anh Lê Thanh P đã làm mất giấy tờ xe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân P đã trả lại tài sản trên cho anh P. Nên Tòa không xét thêm.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha, màu trắng, biển số 51R5-3271, D sử dụng tiền trộm cắp được để mua. Theo kết luận giám định số 4302/KLGĐ-X (Đ4) ngày 01/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H, xác định số máy, số khung của xe gắn máy trên không thay đổi. Qua xác minh chủ sở hữu được biết xe gắn máy trên do chị Đào Thị Loan T, ngụ tại số 7/8 đường QT, phường 14, quận GV, đứng tên sở hữu, hiện chị Thảo đã chuyển nhà đi nơi khác, không rõ địa chỉ. Làm việc với anh Dương Tuấn K, chủ cửa hàng xe gắn máy TNL, được biết khoảng tháng 5/2020, có 01 thanh niên đến bán xe gắn máy trên cho anh K, với giá 5.500.000 đồng, có làm giấy mua bán nhưng đã bị thất lạc. Xét nên cần đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp chiếc xe nêu trên trong vòng 6 tháng, hết thời hạn trên nếu không có người chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp đến nhận, thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0575950, mang tên Đào Thị Loan T. Giao cho cơ quan Thi hành án giải quyết theo chiếc xe biển số 51R5-3271.

- 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu cam- đen- trắng; 01 quàn dài bằng vải màu xanh đen, có ba sọc ngang bên hông, 01 đôi dép kẹp màu đen, quai dép màu xám có chữ Sport, D mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) giấy bán xe của cửa hàng xe gắn máy TNL ngày 21/7/2020 có nội dung bán 01 xe gắn máy hiệu Yamaha, biển số 51R5-3271 cho Phạm Công D. Tịch thu tiêu hủy.

[5] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Phạm Công D phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Phạm Công D 01(một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 22 tháng 07 năm 2020.

[2] Áp dụng khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Giao cho Chi cục thi hành án dân sự đăng báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp 01 xe gắn máy hiệu Yamaha,màu trắng, biển số 51R5-3271, số khung: 8307Y-005958, số máy: 4P83-005958 trong vòng 6 tháng, quá thời hạn 6 tháng mà không có người chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp đến nhận thì tịch thu sung công chiếc xe nêu trên.

- Giao cho cơ quan Thi hành án có thẩm quyền 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Đào Thị Loan T số 0575950 đã qua sử dụng, để giải

quyết theo pháp luật khi giải quyết chiếc xe biển số 51R5-3271, số khung: 8307Y-005958, số máy: 4P83-005958.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu cam- đen- trắng; 01 quàn dài bằng vải màu xanh đen, có ba sọc ngang bên hông; 01 (một) đôi dép kẹp đế màu đen, quai dép màu đen có chữ Sport; 01 (một) đôi dép kẹp đế màu đen, quai dép màu xám có chữ Sport; 01 (một) giấy mua bán của cửa hàng Trương Ngọc Lan mang tên Phạm Công D, đã qua sử dụng.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 194/PNK ngày 04 tháng 08 năm 2020 tại kho vật chứng Công an quận Tân P).

[2] Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Công D nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân Tp. HCM; (1)
-Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú; (3)
-Văn phòng Cơ quan CSĐT; (1)
-Sở Tư pháp TP. HCM (1)
- Trại giam và Bị cáo; Bị hại (3)
-Thi hành án dân sự quận Tân Phú; (1)
-Thi hành án hình sự; (2)
- Lưu, hồ sơ. (2)
(3)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Mỹ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Mỹ